

Số: 71/BC-BCH

Tây Ninh, ngày 13 tháng 6 năm 2018

BÁO CÁO
Kết quả kiểm tra công tác chuẩn bị phòng, chống thiên tai năm 2018
trên địa bàn các huyện, thành phố

Theo Kế hoạch số 41/KH-BCH ngày 26/4/2018 của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn (PCTT và TKCN) tỉnh kiểm tra công tác chuẩn bị phòng, chống thiên tai năm 2018, theo đó: Thời gian kiểm tra từ ngày 07-11/5/2018, thành phần tham gia kiểm tra gồm có:

- Sở Nông nghiệp và PTNT – Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh chủ trì.

- Các Sở: Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Tài nguyên và Môi trường tham gia kiểm tra các huyện: Bến Cầu, Tân Biên, Trảng Bàng.

- Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh.

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Thành viên Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh được giao phụ trách công tác PCTT và TKCN các huyện, thành phố vắng, do bận công tác gồm các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Công thương, Thông tin và Truyền thông, Xây dựng, Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Đoàn kiểm tra đã tổ chức kiểm tra 08 huyện, thành phố Tây Ninh. Riêng huyện Dương Minh Châu chỉ kiểm tra phương tiện, trang thiết bị, do chưa chuẩn bị báo cáo theo Kế hoạch số 41/KH-BCH.

Sau khi kiểm tra, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra công tác chuẩn bị PCTT năm 2018, như sau:

I. NỘI DUNG VÀ KẾT QUẢ KIỂM TRA

1. Công tác quản lý, sử dụng các trang thiết bị PCTT và TKCN của cấp huyện

Kiểm tra thực tế chất lượng trang thiết bị PCTT và TKCN được cất giữ tại phòng Nông nghiệp và PTNT huyện Bến Cầu, Ban Chỉ huy Quân sự 08 huyện, thành phố.

Hiện trạng các trang thiết bị: Hầu hết trang thiết bị được cất giữ trong kho, ít sử dụng (do các địa phương ít bị ảnh hưởng của thiên tai), kho cất giữ phương

tiện, trang thiết bị sạch, không bị ẩm ướt hay thấm dột.

Trang thiết bị PCTT và TKCN bị hư hỏng: Áo phao (được trang cấp năm 2004) gãy nút bấm do bị lão hóa, dây cột nhà bạt bị hư hỏng, tuy nhiên chưa được UBND các huyện, thành phố thanh lý trang theo quy định.

2. Công tác tổ chức triển khai Kế hoạch số 2022/KH-UBND ngày 01/8/2017 của UBND tỉnh về việc thu, nộp Quỹ phòng, chống thiên tai năm 2017 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Kết quả thu Quỹ PCTT năm 2017 trên địa bàn các huyện, thành phố: 7.072,53 triệu đồng, trong đó:

- a) Thu Quỹ PCTT năm 2016: 3.248,83 triệu đồng, trong đó:
 - Doanh nghiệp: 271,40 triệu đồng đạt 7,83% so với Kế hoạch số 3038/KH-UBND.
 - Người lao động trong doanh nghiệp: 454,62 triệu đồng;
 - Công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, tổ chức nhà nước: 1.711,30 triệu đồng;
 - Người lao động khác: 847,51 triệu đồng.
- b) Thu Quỹ PCTT năm 2017: 3.787,71 triệu đồng, trong đó:
 - Doanh nghiệp: 422,89 triệu đồng, đạt 11,68% so với Kế hoạch số 2022/KH-UBND.
 - Người lao động trong doanh nghiệp: 49,29 triệu đồng;
 - Công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, tổ chức nhà nước: 2.205,97 triệu đồng;
 - Người lao động khác: 1.109,56 triệu đồng;

(chi tiết xem phụ lục I, II kèm theo)

3. Công tác hỗ trợ thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn các huyện, thành phố

a) Hỗ trợ thiệt hại do thiên tai gây ra năm 2017: 2.154,29 triệu đồng, trong đó:

- Nguồn Quỹ PCTT tỉnh Tây Ninh: 1.561,89 triệu đồng (Gò Dầu: 1.195,86 triệu đồng, Tân Biên: 294,71 triệu đồng, Châu Thành: 71,32 triệu đồng).
- UBND các huyện, thành phố: 592,4 triệu đồng (Thành phố: 213,50 triệu đồng, Tân Châu: 05 triệu đồng, Trảng Bàng: 32,5 triệu đồng, Tân Biên: 5,4 triệu đồng, Châu Thành: 304 triệu đồng, Gò Dầu: 14 triệu đồng).

b) Hỗ trợ thiệt hại do thiên tai gây ra năm 2018: 150,75 triệu đồng từ nguồn Quỹ PCTT tỉnh Tây Ninh (Gò Dầu: 100,95 triệu đồng, Châu Thành: 49,80 triệu đồng).

4. Công tác tổ chức triển khai thực hiện: Luật Phòng, chống thiên tai năm 2013, Kế hoạch số 813/KH-UBND, Công văn của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh: số 31/BCH-VPTT ngày 27/3/2018 về việc tăng cường công tác tham mưu, điều hành PCTT, số 38/BCH-VPTT ngày 27/3/2018 về việc rà soát, bổ sung địa điểm xung yếu trên địa bàn huyện, thành phố, cụ thể:

- a) Kế hoạch PCTT giai đoạn 2016-2020
- Cấp huyện: 08 huyện, thành phố Tây Ninh đã ban hành.
 - Cấp xã: 81/84 xã, phường, thị trấn đã ban hành, 03/84 phường, xã chưa ban hành (thành phố Tây Ninh: 02, Hòa Thành: 01).
- b) Phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai
- Cấp huyện: 08 huyện, thành phố Tây Ninh đã ban hành.
 - Cấp xã: 78/84 xã, phường, thị trấn đã ban hành, 06/84 phường, xã chưa ban hành (Tân Châu: 03, Châu Thành: 01, Hòa Thành: 01, thành phố Tây Ninh: 01).
- c) Phương án ứng phó bão mạnh, siêu bão đổ bộ trực tiếp vào địa bàn cấp huyện
- Cấp huyện: 07 huyện, thành phố Tây Ninh đã ban hành (huyện Hòa Thành chưa ban hành).
 - Cấp xã: 22/84 xã, phường, thị trấn đã ban hành, 62/84 xã, phường, thị trấn chưa ban hành (Tân Biên: 07, Tân Châu: 11, Châu Thành: 15, Hòa Thành: 08, Bến Cầu: 09, Gò Dầu: 09, thành phố Tây Ninh: 03).
- d) Kế hoạch thực hiện công tác PCTT năm 2018 trên địa bàn cấp huyện, cấp xã
- Cấp huyện: 06/8 huyện, thành phố Tây Ninh đã ban hành, 03/8 huyện: Tân Châu, Châu Thành chưa ban hành.
 - Cấp xã: 41/84 xã, thị trấn đã ban hành, 40/84 xã, phường, thị trấn chưa ban hành (Tân Châu: 12, Tân Biên: 01, Châu Thành: 15, Hòa Thành: 05, Bến Cầu: 09 và Thành phố Tây Ninh: 01).
- đ) Kiện toàn Ban Chỉ huy PCTT và TKCN
- Cấp huyện: 08 huyện, thành phố Tây Ninh đã kiện toàn.
 - Cấp xã: 81/84 xã, phường, thị trấn đã kiện toàn, 03/84 xã chưa kiện toàn (Tân Biên: 01, Hòa Thành: 02).
- e) Phân công nhiệm vụ Ban Chỉ huy PCTT và TKCN
- Cấp huyện: 04 huyện đã phân công, 04/8 huyện: Tân Biên, Hòa Thành, Gò Dầu và thành phố Tây Ninh chưa phân công.

- Cấp xã: 67/84 xã, phường, thị trấn đã phân công, 17/84 xã, phường, thị trấn chưa phân công (Tân Châu: 08, Tân Biên: 01, Châu Thành: 01, Hòa Thành: 06 và Thành phố Tây Ninh: 01).

g) Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ huy, Văn phòng thường trực PCTT và TKCN

- Cấp huyện:

+ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN: 08 huyện, thành phố Tây Ninh đã ban hành.

+ Quy chế tổ chức và hoạt động của Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN cấp huyện: 07 huyện, thành phố Tây Ninh đã ban hành (huyện Tân Biên chưa ban hành).

+ 04 huyện đã thực hiện khắc con dấu (04 huyện: Trảng Bàng, Tân Biên, Hòa Thành, thành phố Tây Ninh chưa khắc con dấu Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện).

- Cấp xã: 13/84 xã, phường, thị trấn đã ban hành, 71/84 xã, phường, thị trấn chưa ban hành (Tân Biên: 08, Tân Châu: 11, Châu Thành: 15, Hòa Thành: 05, Bến Cầu: 09, Gò Dầu: 09, Trảng Bàng: 11, thành phố Tây Ninh: 03).

(chi tiết Phụ lục III kèm theo)

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Mặt làm được

Quy kiểm tra công tác chuẩn bị PCTT trên địa bàn các huyện, thành phố, UBND, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các huyện, thành phố triển khai các văn bản chỉ đạo của Trung ương, UBND tỉnh; kiện toàn, phân công nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ huy PCTT và TKCN; ban hành Kế hoạch, phương án ứng phó thiên tai trên địa bàn quản lý; tổ chức thu, nộp Quỹ PCTT năm 2017,...

Công tác quản lý trang thiết bị PCTT, công tác chỉ đạo ứng phó thiên tai, công tác kiểm tra, tổng hợp báo cáo do thiên tai gây ra được UBND, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN cấp huyện quan tâm thực hiện.

2. Hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác chuẩn bị PCTT các cấp chưa được quan tâm, thực hiện có hiệu quả phương châm “bốn tại chỗ” (chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ) và nguyên tắc phòng ngừa chủ động, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và hiệu quả, cụ thể:

a) Công tác quản lý, sử dụng các trang thiết bị PCTT và TKCN của cấp huyện chậm tổ chức kiểm tra, đánh giá chất lượng trang thiết bị phục vụ công tác PCTT, thanh lý trang thiết bị đã hư hỏng, làm cơ sở cho việc rà soát, xây dựng, đề xuất kế hoạch mua sắm, trang bị mới.

b) Công tác tổ chức triển khai Kế hoạch số 2022/KH-UBND

Kết quả thu Quỹ PCTT năm 2017 trên địa bàn huyện, thành phố đạt 11,68% so với Kế hoạch số 2022/KH-UBND, cụ thể: Kết quả thu chủ yếu đối tượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan nhà nước, chưa thu đối tượng doanh nghiệp (huyện Bến Cầu, Tân Biên); thu doanh nghiệp đạt kết quả thấp (huyện: Trảng Bàng, Châu Thành và thành phố Tây Ninh); đặc biệt có cán bộ, công chức, viên chức tại UBND cấp xã chưa thực hiện nghĩa vụ nộp Quỹ PCTT năm 2017 (huyện Gò Dầu, Tân Châu, Bến Cầu).

Đa số doanh nghiệp, một số cơ quan, tổ chức chưa chấp hành việc thu, nộp Quỹ PCTT; công dân phải đóng nhiều nguồn quỹ khác như: Quốc phòng An ninh, vì người nghèo,...Mặt khác, chưa triển khai chế tài xử phạt nên ý thức chấp hành pháp luật của doanh nghiệp, công dân chưa cao.

Kinh phí trích 5% để hỗ trợ người trực tiếp đi thu Quỹ PCTT và chi phí hành chính phát sinh liên quan đến công tác thu Quỹ PCTT không đủ chi thù lao, khấu hao máy móc thiết bị, biên lai thu,...).

c) Công tác hỗ trợ thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn các huyện, thành phố

UBND các xã, phường trên địa bàn thành phố Tây Ninh còn lúng túng trong việc đề nghị hỗ trợ thiệt hại do thiên tai gây ra theo quy định tại Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh.

d) Công tác tổ chức triển khai thực hiện: Luật Phòng, chống thiên tai năm 2013, Kế hoạch số 813/KH-UBND, Công văn của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh: số 31/BCH-VPTT ngày 27/3/2018 về việc tăng cường công tác tham mưu, điều hành PCTT, số 38/BCH-VPTT ngày 27/3/2018 về việc rà soát, bổ sung địa điểm xung yếu trên địa bàn huyện, thành phố

Công tác triển khai xây dựng Kế hoạch PCTT giai đoạn 2016-2020, phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai, kế hoạch công tác PCTT năm 2018 và báo cáo rà soát, bổ sung địa điểm xung yếu trên địa bàn huyện còn chậm, chưa đúng theo quy định.

Ngoài ra, kinh phí hoạt động Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN cấp huyện hoạt động còn hạn chế: 65,8 triệu đồng (năm 2018), trong đó: Gò Dầu: 02 triệu đồng, Hòa Thành: 07 triệu đồng, Trảng Bàng: 16,6 triệu đồng, Bến Cầu: 40 triệu đồng.

III. KẾT LUẬN ĐOÀN KIỂM TRA

Qua ý kiến của đại diện Lãnh đạo UBND cấp huyện, những khó khăn, đề xuất kiến nghị, Đoàn kiểm tra tổng hợp, đề nghị của UBND cấp huyện, đồng thời đề nghị UBND, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN cấp huyện tiếp tục chỉ đạo trong thời gian tới như sau:

1. Đối với công tác quản lý, sử dụng các trang thiết bị PCTT và TKCN cấp huyện

Hạch toán giá trị, kiểm kê, khấu hao tài sản (phương tiện, trang thiết bị phục vụ công tác PCTT và TKCN) theo quy định hiện hành; kiểm tra số lượng, chất lượng, thanh lý trang thiết bị PCTT và TKCN đã bị hư hỏng không còn sử dụng, tổng hợp báo cáo.....để báo cáo UBND tỉnh biết, chỉ đạo.

Đề nghị cấp kinh phí hoặc trang cấp thêm trang thiết bị phục vụ công tác PCTT (UBND huyện Tân Biên: Máy cưa, máy phát điện, búa, cuốc, xẻng...; thành phố Tây Ninh: máy phát điện, áo mưa), Đoàn kiểm tra có ý kiến như sau:

- Đề nghị UBND cấp huyện, cấp xã chủ động bố trí kinh phí mua sắm, trang thiết bị PCTT và TKCN theo nhu cầu của địa phương mình theo phương châm “bón tại chỗ”; rà soát, tổng hợp các phương tiện, trang thiết bị của các ngành, tổ chức trên địa bàn huyện để sẵn sàng huy động phục vụ công tác ứng phó, cứu hộ, cứu nạn khi có thiên tai xảy ra.

- Trong trường hợp cần thiết phải mua sắm trang thiết bị, UBND cấp huyện không thể cân đối nguồn kinh phí đề nghị có văn bản đề Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định (theo đó: Văn bản trình cấp trang thiết bị phải cụ thể: Báo cáo số lượng, chất lượng các phương tiện, trang thiết bị hiện có; nêu rõ số lượng, chủng loại, kế hoạch sử dụng phương tiện, trang thiết bị đề nghị cấp mới).

2. Đối với Quỹ PCTT

Khẩn trương, chỉ đạo thu Quỹ PCTT đối với đối tượng doanh nghiệp; công dân trên địa bàn huyện, thành phố. Riêng UBND các huyện thu Quỹ PCTT đối với doanh nghiệp đạt thấp (Châu Thành và thành phố Tây Ninh) hoặc chưa triển khai (Bến Cầu, Tân Biên) đề nghị UBND các huyện quan tâm, chỉ đạo quyết liệt, có giải pháp để việc thu Quỹ PCTT đạt kết quả cao. Đồng thời, chuyển kinh phí Quỹ PCTT tại các huyện, thành phố về Quỹ PCTT tỉnh Tây Ninh để quản lý, đúng theo quy định.

Đối với đối tượng công chức, viên chức tại cơ quan, đơn vị chưa thực hiện nghĩa vụ đóng Quỹ PCTT năm 2017 đề nghị Lãnh đạo cơ quan, đơn vị khẩn trương thu, nộp theo quy định.

Đối với Kế hoạch thu Quỹ PCTT năm 2018, sớm trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện.

Đề nghị xem xét cho UBND cấp xã trực tiếp trích 5% số thu Quỹ PCTT của người lao động khác trên địa bàn cấp xã để kịp thời động viên, khuyến khích người đi thu đạt hiệu quả (đề nghị của 08 huyện, Thành phố Tây Ninh): Trái với quy định tại Khoản 1, Điều 10, Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ quy định về thành lập và quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai.

Về trích kinh phí thu Quỹ PCTT để lại cho UBND cấp xã chủ động chi hỗ trợ nhân dân khi có thiên tai xảy ra theo đề nghị của UBND các huyện: Tân Châu, Hòa Thành, Trảng Bàng và Thành phố Tây Ninh : Chưa phù hợp với quy định tại Khoản 1, Điều 10, Nghị định số 94/2014/NĐ-CP: “*Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định mức chi và nội dung chi cho các đối tượng theo đề nghị của Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp tỉnh*”.

Đề nghị xem xét điều chỉnh, bổ sung nội dung chi Quỹ PCTT để hỗ trợ sửa chữa nhà bị thiệt hại do thiên tai, mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác PCTT, bê tông hóa và duy trì sửa chữa hàng năm hệ thống kênh mương (UBND thành phố Tây Ninh):

- Kinh phí hỗ trợ sửa chữa nhà bị thiệt hại do thiên tai được quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 9 Nghị định số 94/2014/NĐ-CP.

- Nội dung đề xuất của UBND thành phố Tây Ninh sử dụng kinh phí Quỹ PCTT cho việc bê tông hóa và duy trì sửa chữa hàng năm hệ thống kênh mương trên địa bàn thành phố, mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác PCTT: không thuộc nội dung chi theo Điều 9 Nghị định số 94/2014/NĐ-CP.

Các đề nghị của UBND huyện, thành phố chưa phù hợp với quy định tại Điều 9, Điều 10 Nghị định số 94/2014/NĐ-CP, đề nghị UBND các huyện, thành phố có văn bản báo cáo UBND tỉnh cho ý kiến chỉ đạo thực hiện.

3. Đối với hỗ trợ thiệt hại do thiên tai gây ra

UBND các huyện Châu Thành, Gò Dầu, Tân Biên sớm báo cáo quyết toán kinh phí chi hỗ trợ thiệt hại năm 2017, năm 2018.

UBND thành phố hướng dẫn UBND các xã, phường đề nghị hỗ trợ thiệt hại do thiên tai gây ra theo quy định tại Nghị định số 02/2017/NĐ-CP, Công văn số 106/BCH-VPTT ngày 25/7/2017 của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh về việc hỗ trợ sản xuất nông nghiệp vùng bị thiệt hại do thiên tai gây ra; Trong năm 2018, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh sẽ tiếp tục hướng dẫn, tập huấn trình tự, thủ tục đề nghị hỗ trợ thiệt hại do thiên tai gây ra trong Kế hoạch thực hiện Đề án nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng.

4. Công tác tổ chức triển khai thực hiện: Luật Phòng, chống thiên tai năm 2013, Kế hoạch số 813/KH-UBND, Công văn của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh: số 31/BCH-VPTT ngày 27/3/2018 về việc tăng cường công tác tham mưu, điều hành PCTT, số 38/BCH-VPTT ngày 27/3/2018 về việc rà soát, bổ sung địa điểm xung yếu trên địa bàn huyện, thành phố

UBND cấp huyện khẩn trương chỉ đạo UBND cấp xã rà soát, ban hành: Kế hoạch công tác PCTT năm 2018, Kế hoạch PCTT giai đoạn 2016 -2020, phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn cấp xã theo hướng dẫn của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh tại Công văn số 163/BCH-VPTT ngày 26/12/2016 về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch PCTT giai đoạn 2016-2020 và

phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai . Đối với các xã , phường, thị trấn đã ban hành , đề nghị UBND các huyện , thành phố rà soát, hướng dẫn UBND cấp xã điều chỉnh, bổ sung nội dung kế hoạch, phương án đúng theo Công văn số 163/BCH-VPTT.

UBND các huyện: Tân Châu, Châu Thành khẩn trương xây dựng Kế hoạch PCTT năm 2018; UBND các huyện: Hòa Thành, Tân Biên rà soát, bổ sung Kế hoạch PCTT năm 2018, phân công nhiệm vụ cho các phòng, ban và UBND cấp xã.

UBND huyện Châu Thành khẩn trương chỉ đạo UBND cấp xã rà soát địa điểm xung yếu trên địa bàn và gửi báo cáo về Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh.

UBND các huyện, thành phố: Tổ chức tổng kết công tác phòng, chống thiên tai năm 2017, triển khai nhiệm vụ năm 2018; kiểm tra cấp huyện kiểm tra công tác chuẩn bị phòng, chống thiên tai năm 2018 trên địa bàn cấp xã.

Đối với tổ chức Ban Chỉ huy PCTT và TKCN cấp huyện, cấp xã:

- UBND các huyện Tân Biên ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN cấp huyện; thực hiện thủ tục khắc con dấu (huyện: Trảng Bàng, Tân Biên, Hòa Thành, thành phố Tây Ninh).

- UBND các huyện: Tân Biên, Gò Dầu, thành phố Tây Ninh khẩn trương phân công nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện.

- Chỉ đạo UBND cấp xã kiện toàn, phân công nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ huy PCTT và TKCN cấp xã.

VI. KIẾN NGHỊ

Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh tổng hợp , kiến nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT, Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTT, Tổng Cục PCTT những nội dung sau:

a) Hỗ trợ, thông tin tuyên truyền thường xuyên trên Đài Phát thanh và Truyền hình Trung ương về việc triển khai thực hiện Luật PCTT năm 2016; Nghị định số 94/2014/NĐ-CP; Nghị định số 104/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai; khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi; đê điều.

b) Trình Chính phủ xem xét, sửa đổi Nghị định 94/2014/NĐ-CP với một số nội dung đề xuất như sau:

- Tăng mức hỗ trợ chi thù lao cho người trực tiếp đi thu và các chi phí hành chính phát sinh liên quan đến công tác thu Quỹ tại cấp xã.

- Bổ sung trích tỷ lệ % cho các cơ quan được ủy quyền thu Quỹ PCTT để chi

các hoạt động thường xuyên, chi bộ máy thực hiện nhiệm vụ thu Quỹ PCTT.

- Điều chỉnh, bổ sung nội dung chi của Quỹ: mua sắm phương tiện, trang thiết bị PCTT.

- Trích % trên tổng số tiền thu Quỹ PCTT lại cho địa phương chủ động hỗ trợ thiết hại do thiên tai gây ra trên địa bàn.

c) Sớm ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 104/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Phòng, chống thiên tai, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi, đề điều.

Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh báo cáo UBND tỉnh, Trưởng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh./.

Nơi nhận:

- BCD Trung ương về PCTT;
- Tổng Cục PCTT;
- Thành viên Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh (gửi qua email);
- VP UBND tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Chi cục PCTT Khu vực miền Nam;
- Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tài Chính;
- UBND các huyện, thành phố;
- Phòng: Nông nghiệp và PTNT; Kinh tế thành phố (gửi qua email);
- Lưu: VT, VPTT.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Võ Đức Trọng

Phụ lục I

KẾT QUẢ THU QUỸ PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI NĂM 2016 TRÊN ĐỊA BÀN 08 HUYỆN, THÀNH PHỐ TÂY NINH

(Kèm theo Báo cáo số 71/BC-BCH ngày 13/6/2018 của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh)

STT	Tên cơ quan	Tổng số tiền đóng Quỹ PCTT của doanh nghiệp theo Kế hoạch 3038/KH-UBND	Tổng số tiền thu Quỹ PCTT năm 2016	Thu Quỹ PCTT năm 2016					
				Doanh nghiệp			Số tiền đóng Quỹ PCTT của cán bộ, công chức, viên chức, HĐLĐ trong các cơ quan, tổ chức	Số tiền đóng Quỹ PCTT của người lao động khác	Kết quả thu quỹ đạt được so với Kế hoạch số 3038/KH-UBND (%)
				Tổng số tiền đóng Quỹ PCTT của doanh nghiệp	Số tiền đóng Quỹ PCTT của doanh nghiệp	Số tiền đóng Quỹ PCTT của người lao động trong doanh nghiệp			
Tổng cộng		3.467.608.000	3.284.826.022	336.499.677	271.398.032	454.617.645	1.711.297.096	847.513.249	7,83
1	UBND huyện Gò Dầu	252.960.000	571.476.605	126.589.000	81.332.000	45.257.000	334.020.659	110.866.946	32,15
2	UBND huyện Tân Châu	355.616.000	574.752.589	48.178.000	48.178.000		314.128.189	212.446.400	13,55
3	UBND huyện Châu Thành	418.470.000	378.619.392	53.496.032	53.496.032		77.691.668	247.431.692	12,78
4	UBND huyện Hòa Thành	571.309.000	458.252.795	46.511.000	40.021.000	6.490.000	293.295.795	118.446.000	7,01
5	UBND huyện Trảng Bàng	508.731.000	559.077.708	61.725.645	18.830.000	42.895.645	339.029.852	158.322.211	3,70
6	UBND thành phố	946.315.000	389.516.000		29.541.000	359.975.000			3,12
7	UBND huyện Tân Biên	162.576.000	295.869.985				295.869.985		0,00
8	UBND huyện Bến Cầu	251.631.000	57.260.948				57.260.948		0,00

Phụ lục II

KẾT QUẢ THU QUỸ PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI NĂM 2017 TRÊN ĐỊA BÀN 08 HUYỆN, THÀNH PHỐ TÂY NINH

(Kèm theo Báo cáo số 71/BC-BCH ngày 13/6/2018 của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh)

STT	Tên cơ quan	Tổng số tiền đóng Quỹ PCTT của doanh nghiệp theo Kế hoạch 2022/KH-UBND	Tổng số tiền thu Quỹ PCTT năm 2017	Thu Quỹ PCTT năm 2017					
				Doanh nghiệp			Số tiền đóng Quỹ PCTT của cán bộ, công chức, viên chức, HĐLĐ trong các cơ quan, tổ chức	Số tiền đóng Quỹ PCTT của người lao động khác	Kết quả thu quỹ đạt được so với Kế hoạch số 2022/KH-UBND (%)
				Tổng số tiền đóng Quỹ PCTT của doanh nghiệp	Số tiền đóng Quỹ PCTT của doanh nghiệp	Số tiền đóng Quỹ PCTT của người lao động trong doanh nghiệp			
Tổng cộng		3.619.485.000	3.787.706.564	472.178.602	422.887.102	49.291.500	2.205.972.090	1.109.555.872	11,68
1	UBND huyện Tân Châu	381.373.000	623.532.204	188.305.102	188.305.102		226.493.302	208.733.800	49,38
2	UBND huyện Hòa Thành	503.965.000	641.790.459	128.556.000	110.685.000	17.871.000	393.975.459	119.259.000	21,96
3	UBND huyện Gò Dầu	217.740.000	410.019.963	42.900.000	37.049.000	5.851.000	276.819.963	90.300.000	17,02
4	UBND thành phố	857.772.000	690.829.190	62.878.000	56.743.000	6.135.000	363.046.190	264.905.000	6,62
5	UBND huyện Châu Thành	556.581.000	622.960.976	24.616.000	24.616.000		344.993.154	253.351.822	4,42
6	UBND huyện Trảng Bàng	472.314.000	311.838.660	24.923.500	5.489.000	19.434.500	113.908.910	173.006.250	1,16
7	UBND huyện Tân Biên	445.833.000	281.421.809				281.421.809		0,00
8	UBND huyện Bến Cầu	183.907.000	205.313.303				205.313.303		0,00

Phụ lục III
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC PCTT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TÂY NINH
(Kèm theo Báo cáo số 71BC-BCH ngày 13/6/2018 của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh)

STT	Nội dung	Tân Biên	Tân Châu	Châu Thành	Thành phố	Hòa Thành	Bến Cầu	Gò Dầu	Trảng Bàng
1	Kế hoạch PCTT giai đoạn 2016 - 2020								
-	Cấp huyện	Quyết định số 316/QĐ-UBND ngày 20/3/2017	Quyết định số 4810/QĐ-UBND ngày 06/10/2016	Kế hoạch 94/KH-UBND ngày 19/10/2016	Quyết định số 529/QĐ-UBND ngày 05/6/2017	Quyết định số 3454/QĐ-UBND ngày 23/9/2016	Kế hoạch số 176/KH-UBND ngày 26/9/2016	Quyết định số 478/QĐ-UBND ngày 09/8/2016	Quyết định số 311/QĐ-UBND ngày 08/5/2018
-	Cấp xã	10/10 xã đã ban hành	12/12 xã đã ban hành	15/15 xã đã ban hành	08/10 xã, phường đã ban hành (phường Ninh Thạnh, xã Bình Minh chưa ban hành)	7/8 xã đã ban hành (Long Thành Bắc chưa ban hành)	9/9 xã đã ban hành	9/9 xã đã ban hành	11/11 xã đã ban hành
2	Phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai								
-	Cấp huyện	Quyết định số 601/QĐ-UBND ngày 04/01/2017	Quyết định số 2614/QĐ-UBND ngày 11/11/2015	Quyết định số 1066/QĐ-UBND ngày 23/4/2016	Quyết định số 614/QĐ-UBND ngày 08/5/2018	Quyết định số 462/QĐ-UBND ngày 04/02/2016	Quyết định số 2192/QĐ-UBND ngày 18/7/2016	Quyết định số 959/QĐ-UBND ngày 25/12/2015	Quyết định số 1310/QĐ-UBND ngày 27/4/2016
-	Cấp xã	10/10 xã đã ban hành	09/12 xã đã ban hành (xã Tân Đông, Suối Dây, Tân Thành chưa ban hành)	14/15 xã đã ban hành (xã Đồng Khởi chưa ban hành)	09/10 xã, phường đã ban hành (phường Hiệp Ninh chưa ban hành)	7/8 xã đã ban hành (Long Thành Bắc chưa ban hành)	9/9 xã đã ban hành	9/9 xã đã ban hành	11/11 xã đã ban hành
3	Phương án ứng phó bão mạnh, siêu bão								
-	Cấp huyện	Quyết định số 485/QĐ-UBND ngày 04/5/2016	Phương án số 47/PA-UB ngày 14/5/2015	Phương án số 02/PA-UBND ngày 22/4/2015	Quyết định số 614/QĐ-UBND ngày 08/5/2018	C	Quyết định số 3271/QĐ-UBND ngày 05/11/2015	Quyết định số 163/QĐ-UBND ngày 05/02/2016	Quyết định số 477/QĐ-UBND ngày 15/3/2016

STT	Nội dung	Tân Biên	Tân Châu	Châu Thành	Thành phố	Hòa Thành	Bến Cầu	Gò Dầu	Trảng Bàng
-	Cấp xã	03/10 đã ban hành (Xã Trà Vong, Mỏ Công, Tân Phong)	01/12 xã đã ban hành (xã Thạnh Đông)	C	07/10 xã đã ban hành (Phường 2, phường Hiệp Ninh, xã Bình Minh chưa ban hành)	C	C	C	11/11 xã đã ban hành
4	Kế hoạch PCTT năm 2018								
-	Cấp huyện	Quyết định số 575/QĐ-UBND ngày 16/4/2018	C	C	Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 25/4/2018	Kế hoạch số 78/KH-BCH ngày 04/5/2018	Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 25/5/2018	Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 18/4/2018	Kế hoạch số 325/KH-UBND ngày 10/5/2018
-	Cấp xã	09/10 xã đã ban hành (xã Tân Lập chưa ban hành)	C	C	09/10 xã đã ban hành (Phường 2 chưa ban hành)	03/8 xã đã ban hành (xã Trường Đông, Trường Tây, Long Thành Nam)	C	9/9 xã đã ban hành	11/11 xã đã ban hành
5	Kiện toàn Ban Chỉ huy PCTT và TKCN								
-	Cấp huyện	Quyết định số 422/QĐ-UBND ngày 26/3/2018	Quyết định số 1819/QĐ-UBND ngày 24/4/2018	Quyết định số 484/QĐ-UBND ngày 28/3/2017	Quyết định số 339/QĐ-UBND ngày 08/3/2018	Quyết định số 901/QĐ-UBND ngày 04/5/2018	Quyết định số 223/QĐ-UBND ngày 29/01/2018	Quyết định số 2064/QĐ-UBND ngày 09/5/2018	Quyết định số 1812/QĐ-UBND ngày 09/5/2018
-	Cấp xã	09/10 xã đã ban hành (xã Tân Lập chưa ban hành)	12/12 xã đã ban hành	15/15 xã đã ban hành	10/10 xã, phường đã ban hành	6/8 xã đã ban hành (Long Thành Bắc, Long Thành Trung chưa ban hành)	9/9 xã đã ban hành	9/9 xã đã ban hành	11/11 xã đã ban hành
6	Phân công nhiệm vụ Ban Chỉ huy PCTT và TKCN								
-	Cấp huyện	C	Thông báo số 319/TB-BCH ngày 03/11/2017	Kế hoạch số 55/KH-BCH ngày 06/5/2016	C	Quyết định số 05/QĐ-BCH ngày 07/5/2018	Quyết định số 325/QĐ-UBND ngày 13/02/2018	C	Quyết định số 1813/QĐ-UBND ngày 09/5/2018

STT	Nội dung	Tân Biên	Tân Châu	Châu Thành	Thành phố	Hòa Thành	Bến Cầu	Gò Dầu	Trảng Bàng
-	Cấp xã	09/10 xã đã ban hành (xã Tân Lập chưa ban hành)	04/12 xã đã ban hành (xã Tân Hưng, Tân Phú, Tân Hà, Tân Hòa)	14/15 xã đã ban hành (xã Trí Bình chưa ban hành)	9/10 xã, phường đã ban hành (Phường IV chưa ban hành)	02/8 xã đã ban hành (Trường Tây, Long Thành Trung)	9/9 xã đã ban hành	9/9 xã đã ban hành	11/11 xã đã ban hành
7	Quy chế tổ chức hoạt động của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN								
-	Cấp huyện	Quyết định số 487/QĐ-UBND ngày 04/5/2016	Quyết định số 145/QĐ-BCH ngày 09/6/2016	Quyết định số 53/QĐ-BCH ngày 04/5/2016	Quyết định số 20/QĐ-BCH ngày 24/4/2018	Quyết định số 650/QĐ-UBND ngày 02/6/2017	Quyết định số 1182/QĐ-UBND ngày 17/4/2015	Quyết định số 272/QĐ-UBND ngày 22/3/2016	Quyết định số 2811/QĐ-UBND ngày 08/6/2017
-	Cấp xã	02/10 đã ban hành (xã Trà Vong, xã Mô Công)	01/12 xã đã ban hành (xã Tân Đông)	C	07/10 xã đã ban hành (Phường 1, phường 2, Ninh Thanh chưa ban hành)	03/8 xã đã ban hành (xã Trường Đông, Trường Tây, Long Thành Nam)	C	C	C
8	Quy chế tổ chức hoạt động của VPTT Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện	C	Quyết định số 145/QĐ-BCH ngày 09/6/2016	Quyết định số 53/QĐ-BCH ngày 04/5/2016	Quyết định số 20/QĐ-BCH ngày 24/4/2018	Quyết định số 650/QĐ-UBND ngày 02/6/2017	Quyết định số 1182/QĐ-UBND ngày 17/4/2015	Quyết định số 272/QĐ-UBND ngày 22/3/2016	Quyết định số 2811/QĐ-UBND ngày 08/6/2017